NHẬN XÉT BƯỚC ĐẦU THÍNH LỰC 5 TRƯỜNG HỢP CẤY ĐIỆN CỰC ỐC TAI TẠI BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN TUYẾT XƯƠNG, NGUYỄN XUÂN NAM
Bệnh viện Nhi Trung ương

ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghe kém là một khiếm khuyết về giác quan thường gặp ở trẻ em, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự hòa nhập xã hội, sự phát triển tâm sinh lý. Lê Thị Lan điều tra trẻ sơ sinh tại Hà Nội năm 2001, tỷ lệ khiếm thính là 0,2% và ở trẻ nguy cơ cao là 0,4%.[2]. Năm 2005 BV Tai Mũi Họng TP.HCM phối hợp với BV Phụ sản Hùng Vương sử dụng phương pháp đo âm ốc tai để khám sàng lọc phát hiện trẻ khiếm thính. Kết quả: tỷ lệ khiếm thính trẻ sơ sinh là 0,2%. [3]

Đối với trẻ em điếc sâu và nặng ở cả 2 tai và đeo máy trợ thính không hiệu quả thì cấy điện cực ốc tai là phương pháp tốt nhất giúp bệnh nhân nghe được.

Năm 1978 bệnh nhân đầu tiên trên thế giới được cấy điện cực ốc tai. Tại Việt Nam: 9/1998 trường hợp cấy điện cực ốc tai đầu tiên được thực hiện tại Trung Tâm Tai Mũi Họng TP. HCM. [1] Kết quả về mặt thính học, phát triển ngôn ngữ, giao tiếp tuy đối với từng bệnh nhân có sự khác nhau nhưng đều có sự tiến bộ.

Cấy điện cực ốc tai là cấy một thiết bị điện tử vào bên trong ốc tai nhằm khôi phục lại mức độ nhạy của thần kinh thính giác thông qua các kích thích xung điện lên thần kinh thính giác.

Chúng tôi đã cấy điện cực ốc tai trên 5 trường hợp bệnh nhi và chúng tôi tiến hành nghiên cứu nhằm mục tiêu:

Nhận xét bước đầu thính lực 5 trường hợp cấy điện cực ốc tai tại Bệnh viện Nhi trung ương

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu.

- Tiêu chuẩn bệnh nhân:

+ Bệnh nhân bị điếc tiếp nhận mức độ sâu hai tai. Trung bình 3 tần số (500Hz, 1000Hz & 2000Hz) của hai tai > 90dB HL

+ Dùng máy trợ thính từ 3-6 tháng trở lên hiệu quả hạn chế

+ Phát triển tâm sinh lý bình thường

+ Từ 12 tháng tuổi trở lên

+ Không có hình ảnh bất thường về giải phẫu học tai trong

- Thời gian nghiên cứu:Từ tháng 7/2010 đến tháng 9/2010.

2. Phương pháp nghiên cứu.

- Phương pháp nghiên cứu mô tả từng ca.

- Chúng tôi tiến hành đo thính lực cho các bn trước phẫu thuật:

+ Đo thính lực đơn âm đối với bn hợp tác có thể đo được thính lực đơn âm.

+ Đo ASSR.

- 5 bệnh nhân đủ tiêu chuẩn đã được chúng tôi kết hợp với Gs Lokman- Bệnh viện Đại HọcY-UKM Medical Center, Kuala Lumpur, Malaysia tiến hành phẫu thuật cấy điện cực ốc tai(Nucleus 24 của hãng Cochlear).

- Sau phẫu thuật chúng tôi đã tiến hành đo lại thính lực cho bn (đo ở trường tự do) để đánh giá bước đầu kết quả phẫu thuật.

KẾT QUẢ

Chúng tôi trình bày kết quả từng ca:

Bệnh nhân 1:Bn Vương Duy Khang 9 tuổi,được phát hiện nghe kém từ lúc 2 tuổi đã đeo máy trợ thính được 7 năm, hiện tại nói được từ đơn:Mẹ,cô, em. Đo thính lực đơn âm:Nghe kém mức độ sâu, ngưỡng nghe trung bình tai phải (của 3 tần số 500 Hz,1000Hz,2000Hz) là 106,6 dB. Chúng tôi tiến hành phẫu thuật tai phải và sau phẫu thuật đo lại khi đeo điện cực ốc tai, mức độ nghe kém ở mức độ nhẹ, ngưỡng nghe trung bình là 30dB.

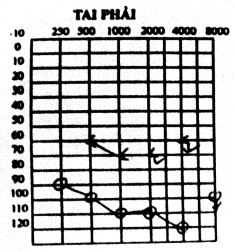

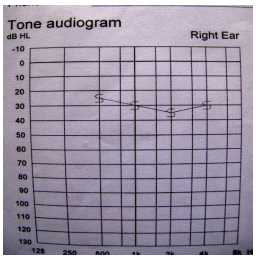

Ngưỡng nghe trước phẫu thuật Ngưỡng nghe sau phẫu thuật

Hình 1. Ngưỡng nghe trước và sau phẫu thuật của bệnh nhân 1

Bệnh nhân 2:Bn Đặng Công Phong 8 tuổi,đã được phát hiện nghe kém từ lúc 2 tuổi và đã đeo máy nghe được 6 năm. Hiện có thể nói được câu ngắn:□con chào bố□ nhưng phát âm không rõ. Đo thính lực đơn âm nghe kém mức độ sâu, ngưỡng nghe trung bình tai phải là 115dB. Chúng tôi tiến hành phẫu thuật tai phải và sau phẫu thuật đo lại khi đeo điện cực ốc tai, mức độ nghe kém ở mức độ nhẹ, ngưỡng nghe trung bình là 28,3 dB:

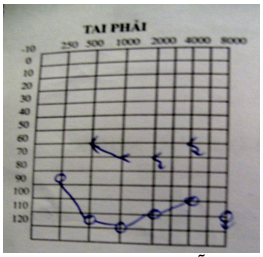

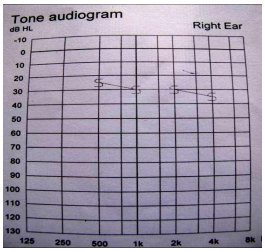

Ngưỡng nghe trước phẫu thuật Ngưỡng nghe sau phẫu thuật

Hình 2. Ngưỡng nghe ở từng tần số(Đường khí) của bệnh nhân 2

Bệnh nhân 3: Phùng Diệu Linh,6 tuổi, nghi ngờ nghe kém từ khi 11 tháng tuổi,đeo máy nghe nhưng không thường xuyên, hiện chưa nói được. Đo thính lực bằng máy ASSR cho kết quả nghe kém mức độ sâu, ngưỡng nghe trung bình tai phải là 112,3 dB. Chúng tôi tiến hành cấy điện cực tai phải,đo lại thính lực sau cấy thì nghe kém ở mức độ nặng, ngưỡng nghe trung bình là 71,6dB.

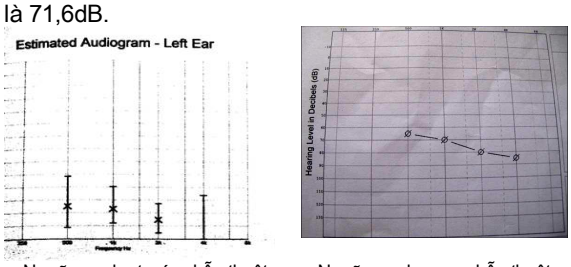

Ngưỡng nghe trước phẫu thuật Ngưỡng nghe sau phẫu thuật

Hình 3. Ngưỡng nghe bệnh nhân trước và sau phẫu thuật

Bệnh nhân 4,5: Nguyễn Công Anh 3 tuổi, trẻ đã phát hiện nghe kém và đeo máy từ khi 8 tháng tuổi nhưng hiện chưa nói được. Đo sức nghe: nghe kém mức độ sâu 2 tai. Bệnh nhân Vũ Lê Thành Đạt 22 tháng, phát hiện ra nghe kém từ khi 15 tháng tuổi. Đo thính lực nghe kém mức độ sâu 2 tai. Sau cấy chúng tôi đã tiến hành đo lại thính lực qua trường tự do nhưng bệnh nhân không hợp tác nên chưa cho được kết quả chính xác.

BÀN LUẬN

Chúng tôi đã kết hợp với Gs Lokman-Bệnh viện Đại Học Y -Kuala Lumpur, Malaysia tiến hành 5 ca phẫu thuật. Cả 5 ca đã không xẩy ra tai biến gì.

Kết quả thính lực sau mổ ở bệnh nhân 1 và bệnh nhân 2 là rất tốt. Cả hai bệnh nhân đã chuyển từ mức độ nghe kém sâu 2 tai lên mức độ nhẹ.

Bệnh nhân 3 đã chuyển từ mức độ sâu lên mức độ nặng.Bệnh nhân 4 và 5 thì chưa hợp tác để cho được kết quả chính xác. Kết quả của 3 bệnh nhân này chúng tôi cho là do hai lý do:Chúng tôi mới tiến hành chỉnh máy(mapping) cho bn được 1 lần, vì vậy chưa đạt được mức tốt nhất. Thứ hai:thời gian còn ngắn nên bệnh nhân chưa quen được với thiết bị. Chúng tôi sẽ tiếp tục mapping trong các lần tiếp theo và sẽ báo cáo về các trường hợp này.

KẾT LUẬN

Bước đầu qua 5 trường hợp và chỉ mới trong thời gian ngắn chúng tôi xin có kết luận như sau:

Cấy điện cực ốc tai đem lại sự cải thiện về sức nghe, với mức độ khác nhau ở các bệnh nhân khác nhau.

SUMMARY

Objective: To evaluate the hearing outcome of cochlear implantation in 5 case in National Hospital of Peadiatric.

Study design: Case study analysis.

Patient: 5 patients with profound hearing loss who underwent implantation.

Main outcome measure: All patients had evaluated hearing threashold before and after implantation.

Results: After one month (with one time mapping):Two cases have right monoaural aided threashold: mild hearing loss. One case have right monoaural aided threashold: severe hearing loss. Two cases not cooperate to assement.

Conclusion: Children with profound hearing loss who underwent implantation have improve hearing threashold, the improvement of hearing results are different, and need times to mapping to get the best result.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Ngọc Dung (2009) - Cấy điện ốc tai: quá trình 10 năm thực hiện tại bệnh viện Tai Mũi Họng Thành phố Hồ Chí Minh

2. Lê Thị Lan (2001), Khảo sát tình hình phản ứng thính giác của trẻ sơ sinh Hà Nội, Viện Tai Mũi Họng Trung ương

3. Nguyễn Hồng Giang, Nguyễn Thị Bích Thủy, Nguyễn Trọng Hiếu, Đỗ Hồng Giang (2005), Giá trị của nghiệm pháp đo âm ốc tai trong sàng lọc khiếm thính trẻ sơ sinh, Bệnh viện Hùng Vương

4. Paul (2002):Outcome of Cochlear Implantation at Different Ages from 0 to 6 Years, Otology & Neurotology

5. Sue Archbold(1998): Cochlear Implantation in children:an analysis after a three-years period, The American Journal of Otology